

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG SƠN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/HS-ST
Ngày: 20/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Anh Huân; Ông Lương Văn Sơn

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nam - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hương Sơn.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân: Ông Lê Anh Tuấn - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

Ngày 20 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 03/2018/HSST, ngày 06 tháng 2 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn B**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 16/4/1981; Nơi cư trú: Xóm H, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Minh Đ (Đã chết) và bà Phạm Thị T; có vợ: Phạm Thị T1 (đã ly thân); con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: có một tiền án, ngày 25/9/2015, Phạm Văn B bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 02/8/2017 chấp hành xong hình phạt tù; bị tạm giữ từ ngày 14/12/2017 đến ngày 17/12/2017 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 14/12/2017, Phạm Văn B sinh năm 1981, trú tại xóm H, xã S, huyện H là người nghiện ma túy, xin đi nhờ xe ô tô lên khu vực cửa khẩu Quốc tế C thuộc địa phận xã S1, huyện H để tìm mua ma túy về sử dụng. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày B đến nơi và gặp một người đàn ông đã quen biết từ trước nhưng không rõ tên, địa chỉ cụ thể. Tại đây, qua nói chuyện B đưa cho người đàn ông này 800.000đ để nhờ mua hêrôin cho B. Người này đồng ý và bảo B đứng chờ. Khoảng 20 phút sau

người đàn ông đó quay lại và đưa cho B 02 cục hêrôin (một cục để trong gói ni lông màu trắng, 01 cục để trong gói giấy bạc). Tiếp đó người này nói với B là đang còn một ít hồng phiến có lấy về mà chơi luôn không. B nói để lại cho B một ít. Người đàn ông này đưa ra 03 túi ni lông và nói với B là toàn bộ có hơn 50 viên nếu lấy hết thì đưa cho ông ta 800.000đ nữa, B nói trong người chỉ còn 700.000đ. Người này đồng ý và đưa số hồng phiến đó cho B, sau đó người đàn ông này đi đâu B không rõ. B bỏ 02 cục hêrôin vào túi quần dài và cất 03 túi ni lông đựng hồng phiến vào túi trong áo khoác đang mặc trên người. Đến khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, B xin đi nhờ xe đầu kéo mang biên kiểm soát 38C-081BB do anh Nguyễn Đình Đ1 trú tại D, huyện D1, tỉnh Nghệ An điều khiển để đi về nhà. Khi đi đến cầu S trên Quốc lộ 8A thuộc địa phận xã S1 thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang và thu giữ trong túi quần bên phải B đang mặc có 02 cục chất bột nén màu trắng, trong túi áo khoác có 03 gói ni lông màu trắng bên trong 54 viên nén (trong đó có 53 viên nén màu hồng, 01 viên nén màu xám), trên bề mặt các viên đều có chữ WY.

Tại bản thông báo kết quả giám định số 135/GĐMT-PC54 ngày 17/12/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận:

- 01 cục chất bột nén màu trắng được gói trong giấy bạc và 01 cục chất bột nén màu trắng được gói trong túi ni lông màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 1,0104 gam, là Heroine.

- 53 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xám được gói trong ba túi ni lông màu trắng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 5,4918 gam, là Methamphetamine.

Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 20, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Về vật chứng vụ án:

0,9876 gam Heroine và 4,5458 gam Methamphetamine thu của Phạm Văn B đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

Tại bản cáo trạng số 03/CT- VKS-HS, ngày 04 tháng 2 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Phạm Văn B về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm g khoản 1 điều 48, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo mức án tù 30 đến 36 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả giám định , kết quả tranh tụng trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Viện kiểm sát nhân dân huyện H quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ; phù hợp với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Vì vậy có đủ cơ sở khẳng định Phạm Văn Bình mua 1,0104 gam Heroine và 5,4918 gam Methamphetamine thu dấu trong người về để sử dụng đã phạm vào tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Việc truy tố và xét xử theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Heroine và Methamphetamine là chất gây nghiện Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ, khi con người sử dụng sẽ đe dọa nghiêm trọng đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống con người nhưng bị cáo vẫn bắt chấp vì để thỏa mãn cơn nghiện cho cá nhân. Hành vi đó làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và gây hoang mang lo lắng cho mọi người nên cần xử bị cáo một mức án nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng: Vào ngày 25/9/2015, Phạm Văn B bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đến ngày 02/8/2017 chấp hành xong hình phạt tù. Đến nay chưa được xóa án tích mà phạm tội mới nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội Phạm Văn B đã thành khẩn khai báo, bố là thương binh 3/4, cần áp dụng điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

[6] Về vật chứng vụ án: Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy 0,9876 gam Heroine và 4,5458 gam Methamphetamine.

[7] Quan điểm đề nghị xử lý vụ án của kiểm sát viên tham gia tố tụng tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 194, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999:

Xử phạt bị cáo Phạm Văn B 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 14/12/2017).

2. *Vật chứng vụ án:* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xử: Tịch thu tiêu hủy 0,9876 gam Heroine và 4,5458 gam Methamphetamine đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/01/2018.

3. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử: Buộc bị cáo Phạm Văn B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo Phạm Văn B được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh(1);
- Viện kiểm sát (2);
- Công an huyện H (2);
- THA hình sự (3);
- THA dân sự (1);
- UBND xã S (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu hồ sơ; Văn Thư (2).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Cường